

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

TRIỂN VỌNG XUẤT KHẨU CHANH LEO CỦA VIỆT NAM
RẤT LỚN

Năm 2024

Mục lục

| | |
|--|----|
| I. Tình hình sản xuất, tiêu thụ mặt hàng chanh leo..... | 4 |
| II. Tình hình xuất khẩu chanh leo của Việt Nam 8 tháng đầu năm 2024 | 5 |
| 2.1 Kim ngạch xuất khẩu..... | 5 |
| 2.2 Thị trường xuất khẩu | 5 |
| 2.3 Chứng loại xuất khẩu..... | 7 |
| III. Quy mô thị trường chanh leo toàn cầu và cơ hội cho Việt Nam | 10 |
| 3.1 Quy mô thị trường chanh leo toàn cầu | 10 |
| 3.2 Nhu cầu nhập khẩu chanh leo từ một số thị trường trọng điểm và thị phần của Việt Nam | 12 |
| 3.2.1 Thị trường EU..... | 12 |
| 3.2.1 Thị trường Trung Quốc | 13 |
| 3.3 Quy định nhập khẩu trái chanh leo của một số thị trường..... | 16 |
| 3.3.1 Quy định nhập khẩu chanh leo vào Trung Quốc | 16 |
| 3.3.2 Quy định nhập khẩu chanh leo vào Mỹ..... | 17 |
| 3.3.3 Quy định nhập khẩu chanh leo vào Australia..... | 19 |
| IV. Kết luận | 21 |

Bảng, biểu đồ

Biểu đồ:

Biểu đồ 1: Cơ cấu chủng loại chanh leo xuất khẩu của Việt Nam 8 tháng năm 2023 (vòng trong) và 8 tháng năm 2024 (vòng ngoài) 8

Bảng:

Bảng 1: Thị trường xuất khẩu chanh leo của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2024 6

Bảng 2: Cơ cấu chủng loại chanh leo xuất khẩu theo thị trường 8 tháng đầu năm 2024 9

Bảng 3: Nhập khẩu chanh leo (mã HS 20098999) vào EU từ thị trường ngoại khối trong 7 tháng đầu năm 2024..... 12

Bảng 4: Thị trường cung cấp chanh leo vào Trung Quốc 8 tháng đầu năm 2024..... 14

I. Tình hình sản xuất, tiêu thụ mặt hàng chanh leo

Chanh leo (chanh dây) thuộc chi *Passiflora edulis*, họ lạc tiên, là loại trái cây giàu dinh dưỡng, giàu chất chống oxy hóa, chất khoáng, vitamin và chất xơ. Cây chanh leo được du nhập vào Việt Nam từ thời Pháp thuộc. Trước năm 2015 chanh leo chủ yếu tập trung phát triển tại các tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông. Hiện chanh leo được trồng khắp 46 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó, Tây Nguyên là vùng sản xuất chanh leo thương mại chính, chiếm hơn 90% diện tích trồng chanh leo cả nước.

So với một số nước sản xuất chanh leo lớn trên thế giới, Việt Nam có thể sản xuất chanh quanh năm. Theo Cục Bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), diện tích trồng chanh leo cả nước ước đạt hơn 12.000 ha, tập trung chủ yếu vùng Tây Nguyên, và miền núi phía Bắc cũng đang có xu hướng mở rộng diện tích loại cây trồng này. Sản lượng chanh leo mỗi năm đạt khoảng 200.000 tấn.

Những năm gần đây, Việt Nam tập trung nâng cao chất lượng, sản xuất theo chuỗi, đảm bảo truy xuất nguồn gốc chanh leo, trong đó tập trung vào giống chanh leo vàng và chanh leo tím.

Chanh leo là loại trái cây được ưa chuộng tại nhiều nước trên thế giới không chỉ quả tươi mà còn ứng dụng rộng rãi trong ngành sản xuất nước giải khát. Trên thị trường thế giới, nhu cầu xuất khẩu chanh leo quả tươi của Việt Nam lên đến hàng trăm nghìn tấn/năm, trong khi nước ép chanh cô đặc khoảng trên 30.000 tấn/năm. Mặc dù nhu cầu lớn, nhưng sản lượng sản xuất ra vẫn thiếu, Tây Nguyên được xem là thủ phủ chanh leo của cả nước nhưng hiện cũng chỉ đủ cung cấp một phần nhu cầu chế biến cho các nhà máy trên địa bàn.

Do nhu cầu cao của thị trường nước ngoài đối với trái cây tươi nguyên quả và các sản phẩm nước uống chế biến sẵn, chanh leo Việt Nam có triển vọng xuất khẩu cao với 80% sản lượng dành cho thị trường quốc tế với kim ngạch tăng trưởng ổn định.

Việt Nam đã trở thành một trong những nhà sản xuất và xuất khẩu chanh leo lớn trên thế giới, nằm trong nhóm 10 nước cung ứng lớn nhất, sau các quốc gia như Braxin, Colombia, Ecuador và Peru.

Có thể thấy, chanh leo không chỉ đóng vai trò quan trọng trong nông nghiệp Việt Nam mà còn mở ra nhiều cơ hội phát triển kinh tế thông qua việc xuất khẩu, đồng thời khẳng định vị thế của Việt Nam trên thị trường quốc tế.

II. Tình hình xuất khẩu chanh leo của Việt Nam 8 tháng đầu năm 2024

2.1. Kim ngạch xuất khẩu

Theo thống kê sơ bộ từ số liệu của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu chanh leo của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2024 đạt 123,9 triệu USD, giảm 24% so với cùng kỳ năm 2023.

Từ cuối năm 2023 đến đầu năm 2024 sản lượng chanh leo trên thế giới giảm mạnh do ảnh hưởng bởi thời tiết khắc nghiệt. Đặc biệt, các nước Nam Mỹ đang đối mặt với tình hình diễn biến thời tiết ngày càng xấu, khô hạn kéo dài khiến cho việc sản xuất chanh leo nơi đây gặp nhiều khó khăn, sản lượng chanh leo của vùng Nam Mỹ đang dần mất ưu thế. Trong khi đó, sản lượng chanh leo của Việt Nam cũng phần nào bị sụt giảm do tác động xấu bởi diễn biến giá cả của năm 2023. Cùng với đó, sự cạnh tranh của các loại nông sản khác khiến nhiều bà con nông dân chưa tự tin để tái canh chanh leo, dẫn đến vùng trồng bị thu hẹp, sản lượng giảm nhiều. Điều này khiến xuất khẩu chanh leo của Việt Nam giảm trong 8 tháng đầu năm 2024.

2.2. Thị trường xuất khẩu

Việt Nam xuất khẩu chanh leo chủ yếu sang các thị trường EU, Trung Quốc và Mỹ, chiếm 76,7% tổng kim ngạch xuất khẩu trong 8 tháng đầu năm 2024. Trong đó, tỷ trọng xuất khẩu sang 2 thị trường EU và Mỹ đều giảm so với cùng kỳ năm 2023, trái lại, tỷ trọng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc tăng lên mức 21,2%, từ mức 19,4% của 8 tháng đầu năm 2023.

Nhìn chung, xuất khẩu chanh leo của Việt Nam sang các thị trường chủ lực trong 8 tháng đầu năm 2024 đều giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2023, trong đó, xuất khẩu sang thị trường EU giảm 33,4%, Trung Quốc giảm 17,1%, Mỹ giảm 31,9%. Ngược lại, xuất khẩu chanh leo của Việt Nam sang các thị trường khác tăng như: xuất khẩu sang thị trường Braxin tăng 176,6%; Nga tăng 24,9%; Nam Phi tăng 703,4%...

**Bảng 1: Thị trường xuất khẩu chanh leo của Việt Nam
trong 8 tháng đầu năm 2024**

| Thị trường | 8 tháng năm 2024 (nghìn USD) | So với 8 tháng năm 2023 (%) | Tỷ trọng 8 tháng năm 2024 (%) | Tỷ trọng 8 tháng năm 2023 (%) |
|-------------|---------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| Tổng | 123.925 | -24,0 | 100,00 | 100,00 |
| EU | 55.446 | -33,4 | 44,74 | 51,05 |
| Hà Lan | 33.783 | -47,9 | 27,26 | 39,72 |
| Pháp | 14.268 | 42,8 | 11,51 | 6,13 |
| Đức | 3.921 | 13,6 | 3,16 | 2,12 |
| Tây Ban Nha | 2.178 | 0,2 | 1,76 | 1,33 |
| Ba Lan | 595 | -43,3 | 0,48 | 0,64 |
| Bỉ | 321 | -54,4 | 0,26 | 0,43 |
| Bồ Đào Nha | 143 | -69,7 | 0,12 | 0,29 |
| Rumani | 71 | | 0,06 | |
| Thụy Điển | 57 | 6.579,6 | 0,05 | 0,001 |
| Litva | 42 | -56,8 | 0,03 | 0,06 |
| Italia | 35 | 203,8 | 0,03 | 0,01 |
| Luxembua | 15 | -61,0 | 0,024 | 0,02 |
| CH Séc | 5,1 | -44,9 | 0,003 | 0,01 |
| Estonia | 3,2 | -30,9 | 0,026 | 0,003 |
| Phần Lan | 2,0 | -95,3 | 0,002 | 0,026 |
| Hy Lạp | 1,6 | | 0,001 | - |
| Áo | 1,4 | -34,1 | 0,001 | 0,001 |
| Slovenia | 1,3 | | 0,001 | - |
| Ai Len | 0,9 | -96,5 | 0,001 | 0,02 |
| Trung Quốc | 26.259 | -17,1 | 21,19 | 19,41 |
| Mỹ | 13.377 | -31,9 | 10,79 | 12,05 |
| Braxin | 5.317 | 176,6 | 4,29 | 1,18 |
| Nga | 3.867 | 24,9 | 3,12 | 1,90 |
| Australia | 3.240 | -43,0 | 2,61 | 3,49 |
| Hàn Quốc | 3.095 | -12,3 | 2,50 | 2,16 |

| Thị trường | 8 tháng năm 2024 (nghìn USD) | So với 8 tháng năm 2023 (%) | Tỷ trọng 8 tháng năm 2024 (%) | Tỷ trọng 8 tháng năm 2023 (%) |
|-------------|---------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| Đài Loan | 1.840 | -18,3 | 1,48 | 1,38 |
| Nam Phi | 1.485 | 703,4 | 1,20 | 0,11 |
| Canada | 1.122 | -21,9 | 0,91 | 0,88 |
| Ixraen | 1.053 | -29,4 | 0,85 | 0,91 |
| UAE | 1.022 | 199,3 | 0,82 | 0,21 |
| Anh | 902 | -47,7 | 0,73 | 1,06 |
| Thụy Sĩ | 842 | -21,2 | 0,68 | 0,66 |
| New Zealand | 645 | -22,7 | 0,52 | 0,51 |
| Malaysia | 616 | 40,4 | 0,50 | 0,27 |
| Nhật Bản | 539 | -7,9 | 0,43 | 0,36 |
| Panama | 326 | 32,5 | 0,26 | 0,15 |
| Philippin | 317 | 8,8 | 0,26 | 0,18 |
| Pêru | 305 | 94,6 | 0,25 | 0,10 |
| Indonesia | 270 | -36,5 | 0,22 | 0,26 |
| Chilê | 257 | 7,9 | 0,21 | 0,15 |
| Thổ Nhĩ Kỳ | 249 | 235,1 | 0,20 | 0,05 |
| Thái Lan | 164 | -3,9 | 0,13 | 0,10 |
| Kazakhstan | 129 | -64,8 | 0,10 | 0,23 |
| Oman | 123 | 6.028,5 | 0,10 | 0,001 |
| Singapore | 89 | 85,6 | 0,07 | 0,03 |
| Achentina | 85 | 34,4 | 0,07 | 0,04 |
| Ấn Độ | 75 | 12,5 | 0,06 | 0,04 |
| Li Băng | 73 | 201,7 | 0,06 | 0,01 |
| Puerto Rico | 68 | -70,9 | 0,06 | 0,14 |
| Maldives | 45 | 2.522,8 | 0,04 | 0,001 |
| Ai Cập | 43 | 259,2 | 0,04 | 0,01 |

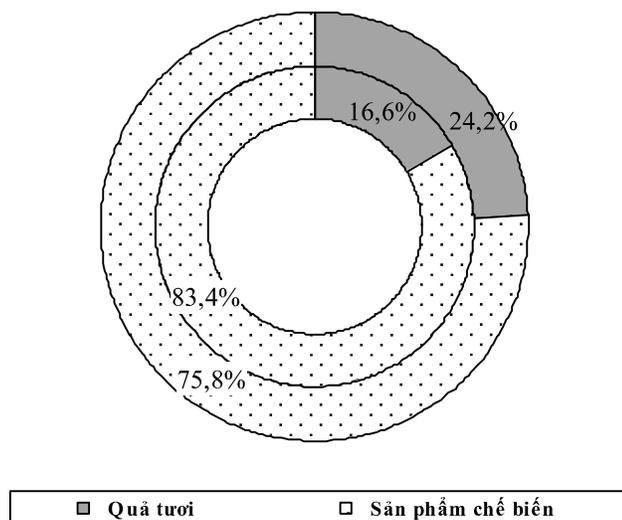
Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

2.3 Chủng loại xuất khẩu

Trong cơ cấu xuất khẩu chanh leo của Việt Nam, tỷ trọng xuất khẩu sản phẩm chế biến chiếm 75,8% tổng kim ngạch xuất khẩu, còn lại xuất khẩu quả tươi. Đáng chú ý, trong 8 tháng đầu năm 2024, tỷ trọng xuất khẩu sản phẩm chế biến từ chanh leo đã giảm so với mức 83,4% của 8 tháng đầu năm 2023, trái lại, tỷ trọng xuất khẩu quả tươi đã tăng lên mức 24,2%, từ mức 16,6% của 8 tháng đầu năm 2023.

Biểu đồ 1: Cơ cấu chủng loại chanh leo xuất khẩu của Việt Nam 8 tháng năm 2023 (vòng trong) và 8 tháng năm 2024 (vòng ngoài)

(Đvt: % tính theo kim ngạch)



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Trong cơ cấu chủng loại chanh leo xuất khẩu sang các thị trường 8 tháng đầu năm 2024, đối với quả chanh leo tươi, Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang các thị trường Pháp, Đức, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nga và Australia. Trong đó, xuất khẩu quả chanh leo tươi sang 2 thị trường Pháp và Đức tăng lần lượt là 47,4% và 20,8% so với cùng kỳ năm 2023; trái lại, xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc giảm 55,3%. Ngoài ra, xuất khẩu quả chanh leo tươi sang nhiều thị trường cũng tăng mạnh trong 8 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 như Nga, UAE, Tây Ban Nha, Canada, Malaysia.

Đối với sản phẩm chế biến từ chanh leo, Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang các thị trường Hà Lan, Trung Quốc và Mỹ. Tuy nhiên, xuất khẩu sản phẩm chế biến từ chanh leo sang các thị trường này đều giảm trong 8 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023, trong đó xuất khẩu sang thị trường Hà Lan giảm mạnh nhất, giảm 48,2%.

Nhìn chung, xuất khẩu sản phẩm chế biến từ chanh leo của Việt Nam sang nhiều thị trường giảm trong 8 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023, tuy vậy, xuất khẩu sang một số thị trường vẫn tăng đáng kể như: Braxin tăng 171,1%, Nam Phi tăng 703,4%, Peru tăng 94,6%, Thổ Nhĩ Kỳ tăng 215,7%, Thụy Điển tăng 6.579,6%...

**Bảng 2: Cơ cấu chủng loại chanh leo xuất khẩu theo thị trường
8 tháng đầu năm 2024**

| Thị trường | 8 tháng năm 2024 (nghìn USD) | So với 8 tháng năm 2023 (%) | Tỷ trọng 8 tháng năm 2024 (%) | Tỷ trọng 8 tháng năm 2023 (%) |
|------------------------------|---|--|--|--|
| Tổng | 123.925 | -24,0 | 100,00 | 100,00 |
| Quả | 30.033 | 11,0 | 24,24 | 16,58 |
| Pháp | 13.879 | 47,4 | 11,20 | 5,77 |
| Đức | 3.690 | 20,8 | 2,98 | 1,87 |
| Trung Quốc | 2.405 | -55,3 | 1,94 | 3,30 |
| Hàn Quốc | 1.995 | 4,2 | 1,61 | 1,17 |
| Nga | 1.918 | 171,0 | 1,55 | 0,43 |
| Australia | 1.020 | -29,0 | 0,82 | 0,88 |
| UAE | 989 | 229,1 | 0,80 | 0,18 |
| Thụy Sĩ | 840 | -21,4 | 0,68 | 0,66 |
| Tây Ban Nha | 628 | 226,5 | 0,51 | 0,12 |
| Ixraen | 400 | -19,5 | 0,32 | 0,30 |
| Hà Lan | 329 | 51,9 | 0,27 | 0,13 |
| Bỉ | 260 | 43,0 | 0,21 | 0,11 |
| Canada | 208 | 280,4 | 0,17 | 0,03 |
| Malaysia | 179 | 137,2 | 0,14 | 0,05 |
| Mỹ | 172 | -72,5 | 0,14 | 0,38 |
| Kazakhstan | 113 | -56,3 | 0,09 | 0,16 |
| Braxin | 106 | | 0,09 | - |
| Ba Lan | 105 | -73,0 | 0,09 | 0,24 |
| Oman | 105 | | 0,09 | - |
| Sản phẩm chế biến | 93.891 | -31,0 | 75,76 | 83,42 |
| Hà Lan | 33.453 | -48,2 | 26,99 | 39,59 |
| Trung Quốc | 23.855 | -9,3 | 19,25 | 16,12 |
| Mỹ | 13.205 | -30,6 | 10,66 | 11,66 |
| Braxin | 5.211 | 171,1 | 4,21 | 1,18 |
| Australia | 2.220 | -47,8 | 1,79 | 2,61 |
| Nga | 1.949 | -18,3 | 1,57 | 1,46 |

| Thị trường | 8 tháng năm 2024 (nghìn USD) | So với 8 tháng năm 2023 (%) | Tỷ trọng 8 tháng năm 2024 (%) | Tỷ trọng 8 tháng năm 2023 (%) |
|-------------|---------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| Đài Loan | 1.797 | -18,0 | 1,45 | 1,34 |
| Tây Ban Nha | 1.551 | -21,7 | 1,25 | 1,21 |
| Nam Phi | 1.485 | 703,4 | 1,20 | 0,11 |
| Hàn Quốc | 1.100 | -31,9 | 0,89 | 0,99 |
| Canada | 914 | -33,9 | 0,74 | 0,85 |
| Anh | 851 | -48,0 | 0,69 | 1,00 |
| Ixraen | 653 | -34,4 | 0,53 | 0,61 |
| New Zealand | 581 | -27,1 | 0,47 | 0,49 |
| Nhật Bản | 528 | -5,3 | 0,43 | 0,34 |
| Ba Lan | 489 | -25,8 | 0,39 | 0,40 |
| Malaysia | 437 | 20,3 | 0,35 | 0,22 |
| Pháp | 389 | -32,6 | 0,31 | 0,35 |
| Panama | 326 | 32,5 | 0,26 | 0,15 |
| Pêru | 305 | 94,6 | 0,25 | 0,10 |
| Philippin | 297 | 2,0 | 0,24 | 0,18 |
| Indonesia | 270 | -36,5 | 0,22 | 0,26 |
| Chilê | 257 | 7,9 | 0,21 | 0,15 |
| Thổ Nhĩ Kỳ | 234 | 215,7 | 0,19 | 0,05 |
| Đức | 232 | -41,8 | 0,19 | 0,24 |
| Thái Lan | 164 | -1,2 | 0,13 | 0,10 |
| Bồ Đào Nha | 138 | -70,8 | 0,11 | 0,29 |

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

III. Quy mô thị trường chanh leo toàn cầu và cơ hội cho Việt Nam

3.1 Quy mô thị trường chanh leo toàn cầu

Trên thị trường thế giới, theo nghiên cứu từ nguồn Mordor Intelligence, quy mô thị trường chanh leo toàn cầu đang phát triển nhanh chóng do nhu cầu ngày càng tăng từ các ngành thực phẩm, đồ uống, và mỹ phẩm. Năm 2023, quy mô thị trường chanh leo toàn cầu ước tính đạt khoảng 1,03 tỷ USD, thị trường được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) khoảng 8,4% trong giai đoạn từ 2023 đến 2028. Dự kiến đến năm 2028, quy mô thị trường chanh leo toàn cầu sẽ đạt 1,454 tỷ USD.

Trong đó, các khu vực sản xuất chính là:

+ Châu Mỹ Latinh: Braxin là nước sản xuất chanh leo lớn nhất thế giới, đóng góp lớn vào thị trường này. Colombia và Peru cũng là các quốc gia sản xuất chanh leo lớn trong khu vực.

+ Châu Á - Thái Bình Dương: Các quốc gia như Ấn Độ, Việt Nam, và Thái Lan có tiềm năng lớn trong việc mở rộng sản xuất và xuất khẩu chanh leo.

+ Châu Âu và Bắc Mỹ: Đây là những thị trường tiêu thụ lớn, đặc biệt trong các ngành công nghiệp thực phẩm và nước giải khát. Nhu cầu về các sản phẩm lành mạnh và tự nhiên đang thúc đẩy tiêu thụ chanh leo tại đây.

Các yếu tố thúc đẩy tăng trưởng thị trường chanh leo toàn cầu:

+ Xu hướng tiêu dùng lành mạnh: Người tiêu dùng đang ngày càng chú trọng đến sức khỏe và lựa chọn các sản phẩm có lợi cho sức khỏe. Chanh leo, với hàm lượng vitamin C và chất chống oxy hóa cao, trở thành lựa chọn phổ biến.

+ Ứng dụng đa dạng: Chanh leo được sử dụng trong nhiều ngành công nghiệp như nước giải khát, thực phẩm chế biến, mỹ phẩm và dược phẩm.

+ Sản xuất và xuất khẩu tăng: Các quốc gia sản xuất chanh leo lớn đang mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường quốc tế.

Xu hướng thị trường chanh leo toàn cầu:

+ Sản phẩm chế biến từ chanh leo như nước ép, mứt, và đồ uống có gas là phân khúc đang phát triển nhanh chóng.

+ Chanh leo hữu cơ ngày càng được ưa chuộng, đặc biệt tại các thị trường phát triển như châu Âu và Bắc Mỹ.

Thị trường chanh leo toàn cầu thời gian tới sẽ phải đối mặt với một số thách thức như:

+ Biến đổi khí hậu có thể ảnh hưởng đến việc trồng trọt, năng suất và chất lượng chanh leo.

3.2 Nhu cầu nhập khẩu chanh leo từ một số thị trường trọng điểm và thị phần của Việt Nam

3.2.1. Thị trường EU

EU là thị trường xuất khẩu lớn nhất chanh leo của Việt Nam, trong đó chủ yếu là các sản phẩm chế biến từ chanh leo (mã HS 20098999). Theo dữ liệu từ Cơ quan Thống kê châu Âu, nhập khẩu sản phẩm chế biến từ chanh leo của EU từ thị trường ngoại khối trong 7 tháng đầu năm 2024 đạt 50,4 triệu USD, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó, EU nhập khẩu sản phẩm chế biến từ chanh leo chủ yếu từ các thị trường Thổ Nhĩ Kỳ, Việt Nam, Sri Lanka, chiếm 56,9% tổng trị giá nhập khẩu. Đáng chú ý, trong 7 tháng đầu năm 2023, nhập khẩu sản phẩm chế biến từ chanh leo của EU từ thị trường Thổ Nhĩ Kỳ đã giảm 25,8% so với cùng kỳ năm 2023, trái lại, nhập khẩu từ 2 thị trường Việt Nam và Sri Lanka tăng lần lượt là 41,4% và 38,5%. Điều này khiến thị phần sản phẩm chế biến từ chanh leo của Việt Nam và Sri Lanka tại EU đều tăng lên, cụ thể, thị phần của Việt Nam tăng lên 13,7%, từ mức 9,8% của 7 tháng đầu năm 2023; thị phần của Sri Lanka tại EU tăng lên mức 11%, từ mức 8%.

Như vậy, tại EU, sản phẩm chế biến từ chanh leo của Việt Nam đang phải chịu sự cạnh tranh với sản phẩm đến từ nhiều thị trường khác như Thổ Nhĩ Kỳ, Sri Lanka, Mexico, Peru...

Bảng 3: Nhập khẩu chanh leo (mã HS 20098999) vào EU từ thị trường ngoại khối trong 7 tháng đầu năm 2024

| Thị trường | 7 tháng năm 2024 (nghìn USD) | So với 7 tháng năm 2023 (%) | Tỷ trọng 7 tháng năm 2024 (%) | Tỷ trọng 7 tháng năm 2023 (%) |
|-----------------|---------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| Tổng ngoại khối | 50.434 | 1,1 | 100,0 | 100,0 |
| Thổ Nhĩ Kỳ | 16.240 | -25,8 | 32,2 | 43,9 |
| Việt Nam | 6.894 | 41,4 | 13,7 | 9,8 |
| Sri Lanka | 5.538 | 38,5 | 11,0 | 8,0 |
| Thái Lan | 3.903 | 43,3 | 7,7 | 5,5 |
| Philippin | 3.716 | -19,1 | 7,4 | 9,2 |
| Mexico | 1.950 | 592,6 | 3,9 | 0,6 |

| Thị trường | 7 tháng năm 2024 (nghìn USD) | So với 7 tháng năm 2023 (%) | Tỷ trọng 7 tháng năm 2024 (%) | Tỷ trọng 7 tháng năm 2023 (%) |
|-------------------------|---------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| Braxin | 1.648 | 12,1 | 3,3 | 2,9 |
| Pêru | 1.334 | 264,2 | 2,6 | 0,7 |
| Thụy Sĩ | 1.074 | 6,7 | 2,1 | 2,0 |
| Secbia | 1.013 | 2,5 | 2,0 | 2,0 |
| Ucraina | 925 | 130,4 | 1,8 | 0,8 |
| Trung Quốc | 780 | -28,2 | 1,5 | 2,2 |
| Anh | 735 | -29,7 | 1,5 | 2,1 |
| Azerbaijan | 667 | 12,7 | 1,3 | 1,2 |
| Ixrael | 565 | 31,9 | 1,1 | 0,9 |
| Canada | 493 | 270,4 | 1,0 | 0,3 |
| Ấn Độ | 453 | 41,6 | 0,9 | 0,6 |
| Fiji | 245 | 227,7 | 0,5 | 0,1 |
| Indonesia | 224 | -69,2 | 0,4 | 1,5 |
| Mỹ | 222 | -36,4 | 0,4 | 0,7 |
| Polynésie thuộc Pháp | 205 | 192,5 | 0,4 | 0,1 |
| Gruzia | 192 | 78,3 | 0,4 | 0,2 |
| Iran | 187 | -27,2 | 0,4 | 0,5 |
| Nga | 148 | -18,1 | 0,3 | 0,4 |
| Madagascar | 140 | 996,7 | 0,3 | 0,0 |
| Hàn Quốc | 106 | 62,9 | 0,2 | 0,1 |
| Samoa | 100 | -50,0 | 0,2 | 0,4 |

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thống kê châu Âu

3.2.2. Thị trường Trung Quốc

Trung Quốc là một trong những thị trường nhập khẩu nhiều mặt hàng chanh leo của Việt Nam. Theo dữ liệu từ Cơ quan Hải quan Trung Quốc, nhập khẩu chanh leo (mã HS 20098999, 08109094, 08119000, 20089990) vào Trung Quốc trong 8 tháng đầu năm 2024 đạt xấp xỉ 61,6 triệu USD, giảm 18,9% so với cùng kỳ năm 2023.

Philippin, Việt Nam, Mỹ và Thái Lan là 4 thị trường cung cấp lớn nhất chanh leo vào thị trường Trung Quốc, chiếm 2,51% tổng trị giá nhập khẩu mặt hàng này của Trung Quốc trong 8 tháng đầu năm 2024.

Nhập khẩu chanh leo của Trung Quốc giảm trong 8 tháng đầu năm 2024 là do nước này giảm nhập khẩu từ thị trường Philippin, giảm 5,1% so với cùng

kỳ năm 2023. Thay vào đó, Trung Quốc đẩy mạnh nhập khẩu chanh leo từ Việt Nam, với trị giá nhập khẩu đạt 13,22 triệu USD, tăng 63,8% so với cùng kỳ năm 2023. Điều này cũng khiến thị phần chanh leo của Việt Nam tại Trung Quốc tăng lên trong 8 tháng đầu năm 2024, đạt 21,47%, từ mức 10,63% của 8 tháng đầu năm 2023.

Ngoài Việt Nam, trong 8 tháng đầu năm 2024, Trung Quốc cũng đã đẩy mạnh nhập khẩu chanh leo từ các thị trường Thái Lan, Hàn Quốc, Canada, Thổ Nhĩ Kỳ, Indonesia, Colombia.

Bảng 4: Thị trường cung cấp chanh leo vào Trung Quốc 8 tháng năm 2024

| Thị trường | 8 tháng năm 2024 (nghìn USD) | So với 8 tháng năm 2023 (%) | Thị phần 8 tháng năm 2024 (%) | Thị phần 8 tháng năm 2023 (%) |
|---------------|---------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| Tổng | 61.595 | -18,9 | 100,00 | 100,00 |
| Philippin | 22.525 | -5,1 | 36,57 | 31,27 |
| Việt Nam | 13.225 | 63,8 | 21,47 | 10,63 |
| Mỹ | 8.626 | -13,5 | 14,00 | 13,13 |
| Thái Lan | 6.447 | 27,9 | 10,47 | 6,64 |
| Mexico | 4.015 | -78,0 | 6,52 | 24,05 |
| Hàn Quốc | 1.484 | 107,0 | 2,41 | 0,94 |
| Canada | 1.446 | 362,3 | 2,35 | 0,41 |
| Thổ Nhĩ Kỳ | 662 | 118,8 | 1,08 | 0,40 |
| Indonesia | 567 | 93,4 | 0,92 | 0,39 |
| Ba Lan | 504 | -12,8 | 0,82 | 0,76 |
| Ấn độ | 443 | -62,3 | 0,72 | 1,55 |
| Ecuador | 389 | -38,0 | 0,63 | 0,83 |
| Malaysia | 179 | -57,8 | 0,29 | 0,56 |
| Costa Rica | 139 | -80,6 | 0,23 | 0,95 |
| Pháp | 124 | -82,3 | 0,20 | 0,93 |
| Hồng Công | 104 | -45,5 | 0,17 | 0,25 |
| Colombia | 94 | 2.369,1 | 0,15 | 0,00 |
| Peru | 87 | | 0,14 | - |
| Nam Philippin | 86 | -35,6 | 0,14 | 0,18 |
| Italia | 76 | -53,1 | 0,12 | 0,21 |
| Lào | 61 | | 0,10 | - |
| Đài Loan | 56 | 69,8 | 0,09 | 0,04 |
| Sri Lanka | 53 | 980,5 | 0,09 | 0,01 |

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Hải quan Trung Quốc

Như vậy, việc Việt Nam được Trung Quốc cho phép xuất khẩu chính ngạch mặt hàng chanh leo đã tạo cơ hội cho Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường này trong thời gian qua.

Dự báo, xuất khẩu chanh leo của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc sẽ tiếp tục tăng nhanh trong thời gian tới do nhu cầu chanh leo của Trung Quốc dự kiến sẽ tiếp tục tăng nhờ các yếu tố như:

+ Thay đổi trong xu hướng tiêu dùng: Người tiêu dùng Trung Quốc ngày càng quan tâm hơn đến các sản phẩm thực phẩm sạch, lành mạnh, và giàu dinh dưỡng. Chanh leo, với hàm lượng dinh dưỡng cao, đặc biệt là vitamin C và chất chống oxy hóa, đang trở nên phổ biến hơn. Sự gia tăng nhận thức về các lợi ích sức khỏe khiến loại trái cây này có tiềm năng phát triển mạnh trong các năm tới.

+ Tăng trưởng tầng lớp trung lưu: Tầng lớp trung lưu đang phát triển nhanh chóng tại Trung Quốc, và họ có xu hướng tiêu dùng các loại thực phẩm cao cấp hơn, bao gồm cả trái cây nhập khẩu. Điều này tạo điều kiện cho các sản phẩm như chanh leo có cơ hội phát triển trên thị trường.

+ Mở rộng ngành công nghiệp chế biến thực phẩm: Trung Quốc đang thúc đẩy ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, với nhu cầu sử dụng chanh leo để sản xuất nước ép, thạch, và các loại thực phẩm chức năng ngày càng gia tăng.

Đối với Việt Nam, hiện Việt Nam đang có nhiều lợi thế trong việc xuất khẩu chanh leo sang thị trường Trung Quốc như:

+ Lợi thế về địa lý: Việt Nam có lợi thế về vị trí địa lý gần Trung Quốc, giúp giảm chi phí vận chuyển và thời gian giao hàng. Điều này là điểm mạnh quan trọng để cạnh tranh với các quốc gia xuất khẩu khác.

+ Chất lượng sản phẩm: Chanh leo Việt Nam đã được nhiều thị trường quốc tế công nhận về chất lượng và hương vị. Điều này tạo cơ hội lớn cho Việt Nam mở rộng xuất khẩu sang Trung Quốc, nơi người tiêu dùng đang tìm kiếm những sản phẩm chất lượng cao.

+ Hiệp định thương mại và chính sách hỗ trợ: Việt Nam và Trung Quốc có các hiệp định thương mại tự do giúp giảm thuế nhập khẩu, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất khẩu nông sản, bao gồm chanh leo.

+ Đa dạng hóa sản phẩm: Việt Nam có thể tận dụng nhu cầu của Trung Quốc để cung cấp các sản phẩm chế biến từ chanh leo, không chỉ trái tươi mà còn các sản phẩm như nước ép, bột chanh leo, hoặc thạch chanh leo.

Tuy nhiên, Việt Nam cần chú ý đến việc đáp ứng các quy định về chất lượng và kiểm dịch thực vật của Trung Quốc, đồng thời cải tiến quy trình sản xuất và bảo quản để đảm bảo tính cạnh tranh. Điều này sẽ giúp Việt Nam khai thác triệt để cơ hội từ thị trường lớn này.

3.3. Quy định nhập khẩu trái chanh leo của một số thị trường

3.3.1. Quy định nhập khẩu chanh leo vào Trung Quốc

Quy định nhập khẩu chanh leo vào Trung Quốc yêu cầu tuân thủ các tiêu chuẩn và quy trình cụ thể về chất lượng, kiểm dịch thực vật, và xuất xứ. Một số yêu cầu chính bao gồm:

+ Chất lượng sản phẩm: Chanh leo phải đạt tiêu chuẩn về độ tươi, không bị hư hỏng, và có nguồn gốc rõ ràng. Trái cây phải đảm bảo không có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức cho phép theo tiêu chuẩn của Trung Quốc.

+ Kiểm dịch thực vật: Chanh leo phải qua kiểm dịch thực vật tại nước xuất khẩu và được cấp chứng nhận an toàn. Trung Quốc yêu cầu rằng sản phẩm phải không chứa các loại sâu bệnh hoặc vi sinh vật gây hại.

+ Xuất xứ rõ ràng: Trái chanh leo nhập khẩu vào Trung Quốc cần được ghi rõ nguồn gốc và quốc gia xuất khẩu. Điều này giúp đảm bảo việc truy xuất nguồn gốc khi có vấn đề về chất lượng.

+ Thủ tục hải quan: Cần làm thủ tục hải quan một cách đầy đủ và chính xác, cung cấp các giấy tờ liên quan như hóa đơn thương mại, danh mục sản phẩm, giấy kiểm dịch, và giấy chứng nhận xuất xứ.

+ Nhà xuất khẩu được công nhận: Các nhà xuất khẩu cần phải đăng ký và được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền tại Trung Quốc. Đồng thời, các nhà sản xuất phải tuân thủ các quy định cụ thể về vệ sinh và an toàn thực phẩm.

Ngoài ra, do Trung Quốc là thị trường rất lớn, họ có thể áp dụng các quy định đặc biệt, như kiểm tra định kỳ tại cửa khẩu hoặc yêu cầu xét nghiệm mẫu trước khi sản phẩm được phép lưu hành.

3.3.2. Quy định nhập khẩu chanh leo vào Mỹ

Quy định nhập khẩu chanh leo vào Mỹ yêu cầu các nhà xuất khẩu phải tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm, kiểm dịch thực vật, và quy định hải quan. Một số yêu cầu chính như sau:

+ Tiêu chuẩn an toàn thực phẩm (FDA):

Tuân thủ tiêu chuẩn của FDA (Food and Drug Administration): Trái cây phải đảm bảo không chứa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật hoặc các hóa chất độc hại vượt quá giới hạn cho phép theo tiêu chuẩn của FDA.

HACCP: Các cơ sở sản xuất và đóng gói cần thực hiện quy trình HACCP, đảm bảo rằng sản phẩm được kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt từ khâu sản xuất đến xuất khẩu.

+ Kiểm dịch thực vật (APHIS - USDA):

Kiểm dịch thực vật: Mỹ có yêu cầu kiểm dịch thực vật nghiêm ngặt đối với các loại trái cây nhập khẩu để ngăn ngừa sâu bệnh và các loại sinh vật gây hại xâm nhập. Cơ quan Kiểm dịch Thực vật và Động vật (APHIS) của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) sẽ kiểm tra các lô hàng chanh leo nhập khẩu.

Chứng nhận kiểm dịch: Trái chanh leo phải có chứng nhận kiểm dịch thực vật do cơ quan chức năng tại nước xuất khẩu cấp trước khi vận chuyển. Điều này giúp đảm bảo sản phẩm không bị nhiễm các loại dịch bệnh thực vật.

+ Xuất xứ rõ ràng và ghi nhãn:

Ghi nhãn đầy đủ: Sản phẩm chanh leo nhập khẩu phải có nhãn ghi rõ ràng thông tin về nguồn gốc, quốc gia sản xuất, tên của nhà xuất khẩu, và các thông tin liên quan đến quy trình sản xuất.

Chứng nhận xuất xứ: Nhà nhập khẩu phải cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ để chứng minh rằng sản phẩm đến từ một quốc gia có thỏa thuận thương mại với Mỹ hoặc tuân thủ các điều kiện nhập khẩu.

+ Thủ tục hải quan và giấy tờ liên quan:

Thủ tục hải quan: Để nhập khẩu chanh leo vào Mỹ, nhà nhập khẩu phải nộp đầy đủ các giấy tờ cần thiết, bao gồm hóa đơn thương mại, vận đơn, danh mục hàng hóa, chứng nhận kiểm dịch thực vật, và các chứng từ khác.

Thông báo với FDA: Trước khi nhập khẩu thực phẩm vào Mỹ, nhà nhập khẩu phải gửi thông báo trước (Prior Notice) tới FDA. Đây là yêu cầu bắt buộc để FDA chuẩn bị kiểm tra các sản phẩm nhập khẩu.

+ Yêu cầu về chất lượng:

Kiểm tra chất lượng: Các lô hàng chanh leo sẽ được kiểm tra chất lượng khi đến Mỹ để đảm bảo sản phẩm không bị hư hỏng, nhiễm nấm mốc hoặc có dấu hiệu bị nhiễm bệnh. Chỉ những sản phẩm đạt yêu cầu mới được phép lưu thông trên thị trường.

+ Tuân thủ các quy định của CBP:

Cơ quan Hải quan và bảo vệ biên giới Mỹ (CBP) cũng có các quy định liên quan đến việc kiểm tra và thông quan các sản phẩm nông sản nhập khẩu, bao gồm chanh leo. Các yêu cầu của CBP về thuế quan và thủ tục hải quan phải được thực hiện chính xác.

Cơ hội cho Việt Nam:

Việt Nam có tiềm năng xuất khẩu chanh leo vào Mỹ, tuy nhiên cần chú trọng vào việc đảm bảo chất lượng sản phẩm, tuân thủ các tiêu chuẩn về kiểm

dịch và an toàn thực phẩm của Mỹ. Nhu cầu về trái cây nhiệt đới tại Mỹ đang tăng, đặc biệt là trong các sản phẩm có lợi ích cho sức khỏe như chanh leo.

3.3.3. Quy định nhập khẩu chanh leo vào Australia

Quy định nhập khẩu chanh leo vào Australia yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn về kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm, và thủ tục hải quan. Các quy định này nhằm ngăn chặn sự xâm nhập của sâu bệnh và bảo vệ môi trường sinh thái của Australia. Dưới đây là các yêu cầu chính:

+ Kiểm dịch thực vật (DAFF - Department of Agriculture, Fisheries and Forestry):

Kiểm dịch thực vật nghiêm ngặt: Australia có các yêu cầu nghiêm ngặt về kiểm dịch thực vật. Chanh leo nhập khẩu phải không mang theo bất kỳ sâu bệnh nào có khả năng gây hại cho nông nghiệp và hệ sinh thái của Australia.

Chứng nhận kiểm dịch: Trái chanh leo phải có chứng nhận kiểm dịch thực vật từ cơ quan chức năng của quốc gia xuất khẩu. Chứng nhận này xác nhận rằng sản phẩm không mang sâu bệnh hoặc bị nhiễm nấm.

Kiểm tra tại cửa khẩu: Khi đến Australia, các lô hàng chanh leo sẽ được kiểm tra bởi Bộ Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp (DAFF). Chỉ những sản phẩm đạt tiêu chuẩn mới được phép nhập khẩu.

+ Xử lý kiểm dịch trước khi nhập khẩu:

Trong nhiều trường hợp, chanh leo phải trải qua các phương pháp xử lý kiểm dịch (ví dụ: xông hơi hoặc chiếu xạ) trước khi xuất khẩu để đảm bảo loại bỏ các nguy cơ sâu bệnh. Các phương pháp xử lý này phải tuân thủ yêu cầu của Australia.

Chứng nhận xử lý kiểm dịch: Nhà xuất khẩu phải cung cấp chứng nhận xử lý từ các cơ sở được DAFF phê duyệt.

+ An toàn thực phẩm (FSANZ - Food Standards Australia New Zealand):

Tuân thủ tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của FSANZ: Chanh leo nhập khẩu phải đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của Australia và New Zealand. Sản phẩm không được chứa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật hoặc các chất hóa học vượt quá mức cho phép.

Hệ thống quản lý chất lượng: Các nhà sản xuất và xuất khẩu chanh leo cần tuân thủ các tiêu chuẩn quản lý chất lượng như HACCP để đảm bảo sản phẩm an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng.

+ Ghi nhãn và xuất xứ:

Ghi nhãn rõ ràng: Tất cả sản phẩm nhập khẩu phải được ghi nhãn đầy đủ, bao gồm thông tin về tên sản phẩm, quốc gia xuất xứ, tên nhà xuất khẩu và thông tin liên quan đến quá trình sản xuất.

Chứng nhận xuất xứ: Chanh leo cần phải có chứng nhận xuất xứ rõ ràng, xác nhận sản phẩm đến từ quốc gia xuất khẩu.

+ Thủ tục hải quan và giấy tờ nhập khẩu:

Thủ tục hải quan: Để nhập khẩu chanh leo vào Australia, nhà nhập khẩu phải cung cấp các giấy tờ như hóa đơn thương mại, vận đơn, giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật, và giấy chứng nhận xử lý kiểm dịch (nếu có).

Thông báo nhập khẩu: Nhà nhập khẩu phải gửi thông báo trước tới cơ quan kiểm dịch và hải quan của Australia để chuẩn bị cho việc kiểm tra khi hàng đến.

+ Các sản phẩm chế biến từ chanh leo:

Nếu là các sản phẩm chế biến từ chanh leo (như nước ép, mứt, hoặc bột chanh leo), các quy định về kiểm dịch có thể ít nghiêm ngặt hơn so với trái cây tươi. Tuy nhiên, những sản phẩm này vẫn phải tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm của FSANZ.

Cơ hội cho Việt Nam:

Việt Nam có tiềm năng xuất khẩu chanh leo sang Australia, đặc biệt khi nhu cầu về trái cây nhiệt đới và sản phẩm hữu cơ tăng lên. Tuy nhiên, để tận dụng cơ hội này, doanh nghiệp Việt Nam cần:

Tuân thủ chặt chẽ quy định kiểm dịch và an toàn thực phẩm của Australia.

Đảm bảo xử lý kiểm dịch phù hợp trước khi xuất khẩu.

Nâng cao chất lượng sản phẩm để cạnh tranh với các quốc gia xuất khẩu khác.

Nhu cầu tiêu thụ trái cây tươi tại Australia đang tăng, và nếu đáp ứng được các yêu cầu về tiêu chuẩn, chanh leo của Việt Nam có thể có chỗ đứng tốt trong thị trường này.

IV. Kết luận

Có thể thấy, quy mô thị trường chanh leo toàn cầu được dự báo sẽ tiếp tục mở rộng trong thời gian tới. Do đó, bên cạnh các quốc gia sản xuất lớn, chanh leo Việt Nam cũng đang được hưởng lợi từ nhu cầu tăng lên của thị trường chanh leo toàn cầu.

Tiềm năng tăng trưởng trong xuất khẩu chanh leo của Việt Nam còn rất lớn khi Việt Nam hiện là thị trường cung ứng hàng đầu cho nhiều thị trường lớn như Mỹ, EU, Trung Quốc... Đặc biệt, mới đây, quả chanh leo Việt Nam được xuất khẩu chính ngạch sang thị trường Australia, tiến tới là thị trường Mỹ, sẽ là cơ hội để chanh leo Việt Nam vươn xa hơn nữa.

Nhìn chung, thị trường chanh leo toàn cầu đang có tiềm năng lớn, đặc biệt khi xu hướng tiêu dùng xanh và sản phẩm dinh dưỡng tiếp tục phát triển. Để tận dụng các cơ hội rộng mở từ thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, bên cạnh việc mở rộng sản xuất, đầu tư chế biến sâu, việc nắm bắt và đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn từ thị trường nhập khẩu là rất cần thiết.